

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Dự án:

1.1. Dự án: Nâng cao năng lực lưới điện hạ thế quận Bắc Từ Liêm (theo địa dư hành chính cũ) năm 2026

- Tổng mức đầu tư: **6.170.000.000 đồng**
- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Ba Đình
- Nguồn vốn: Vay tín dụng thương mại và Khấu hao cơ bản
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026
- Quy mô dự án:
 - + Thay thế, nâng cấp, trồng mới một số vị trí cột điện H6.5m. H7.5m thấp, rạn nứt, nghiêng có nguy cơ mất an toàn trong vận hành.
 - + Tăng cường đường trục hạ thế tại các trạm biến áp chưa đủ số lộ cáp xuất tuyến phù hợp công suất MBA. Nâng cấp, xây dựng mới các đường cáp trục, cáp nhánh để san tải đường trục cũ và san tải cho các cột có nhiều công tơ, đưa điểm đầu về gần phụ tải để giảm thiểu sự cố.
 - + Lắp bổ sung xà lách, căng hãm, sắp xếp lại các lộ cáp trên cột. Treo thẻ đánh số thứ tự các lộ cáp trên tất cả các cột.
 - + Đóng tiếp địa an toàn cho xà hòm, xà lách tại các vị trí xây dựng mới.
 - + Đóng bổ sung tiếp địa lặp lại tại những vị trí cột đầu nhánh, cuối nhánh.

1.2. Dự án: Nâng cao năng lực lưới điện hạ thế ngầm phường Xuân Tảo, Cổ Nhuế 1 (theo địa dư hành chính cũ) năm 2026

- Tổng mức đầu tư: **8.550.000.000 đồng**
- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Ba Đình
- Nguồn vốn: Vay tín dụng thương mại và Khấu hao cơ bản
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026
- Quy mô dự án:
 - + Xây dựng mới tủ Pillar tại vị trí bên cạnh tủ Pillar hiện có;
 - + Xây dựng mới cáp đường trục hạ thế từ tủ hạ thế đến tủ Pillar xây dựng mới;

- + Xây dựng mới tủ liên lạc;
- + Xây dựng mới cáp đường trục hạ thế từ tủ hạ thế đến liên lạc xây dựng mới;
- + Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện. Lắp bổ sung xà lách, căng hãm, sắp xếp lại các lộ cáp trên cột. Treo thẻ đánh số thứ tự các lộ cáp trên tất cả các cột.

1.3. Cải tạo các trạm biến áp trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm (theo địa dư hành chính cũ) năm 2026 đợt 2

- Tổng mức đầu tư: **10.180.000.000 đồng**
- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Ba Đình
- Nguồn vốn: Vay tín dụng thương mại và Khấu hao cơ bản
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026
- Quy mô dự án:
 - + Chuyển kết cấu 14 trạm biến áp hiện có thành trạm biến áp kiểu hợp bộ thân trụ thép tích hợp tủ hạ áp.
 - + Tận dụng lại 14 MBA hiện có, tận dụng lại các tủ RMU trung thế 24kV, tận dụng lại các tủ hạ thế 0,4kV
 - + Mua mới 01 tủ tụ bù
 - + Kéo rải mới 1100 m cáp ngầm hạ thế 4x95mm² cho các lộ xuất tuyến
 - + Kéo mới 700 m cáp vặn xoắn ABC

2. Gói thầu: 97/2025-ĐTXD-TVTK-ĐTRR: Tư vấn khảo sát, lập BCKTKT các dự án đầu tư xây dựng đợt 3 năm 2026 trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm (theo địa dư hành chính cũ).

- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày.
- Nguồn vốn: Khấu hao cơ bản.

3. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

- Chọn nhà thầu có năng lực và kinh nghiệm theo quy định để thực hiện dịch vụ tư vấn nêu trên.
- Chọn được nhà thầu tư vấn thực hiện đúng tiến độ yêu cầu, đảm bảo yêu cầu chất lượng hồ sơ dự án, đảm bảo tính đồng bộ, giảm chi phí đầu tư, đáp ứng được các yêu cầu theo quy định, quy phạm hiện hành.

II. Phạm vi công việc:

1. Lập, trình NVKS và PAKS

1.1. Lập, trình NVKS

- NVKS do nhà thầu thiết kế (được lựa chọn và ký hợp đồng theo quy định) lập.
- Lập NVKS đảm bảo theo đúng yêu cầu Chương 3. Mục 1, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024; Quyết định số 4894/QĐ-EVNHANOI ngày 31/05/2025 của EVNHANOI.; Quy mô và cấp của công trình; Bước thiết kế và các văn bản quy trình quy phạm và tiêu chuẩn khác có liên quan, đúng yêu cầu của hợp đồng và các quy định hiện hành khác. Các nội dung của nhiệm vụ khảo sát xây dựng bao gồm:

- + Mục đích khảo sát xây dựng.
- + Phạm vi khảo sát xây dựng.
- + Yêu cầu về việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về khảo sát xây dựng.
- + Sơ bộ khối lượng các loại công tác khảo sát xây dựng, dự toán khảo sát xây dựng (nếu có).

- + Thời gian thực hiện khảo sát xây dựng.

- Lập lại NVKS nếu chất lượng của NVKS sau kiểm tra không đạt yêu cầu.

1.2. Lập, trình PAKS

a) Phương án khảo sát kỹ thuật xây dựng

- PAKS do nhà thầu khảo sát (được lựa chọn và ký hợp đồng theo quy định) lập.
- PAKS phải phù hợp với NVKS.
- Nội dung PAKS tuân thủ theo Chương 3. Mục 1, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024, gồm:

- + Cơ sở lập PAKS;
- + Thành phần, khối lượng công tác KSXD;
- + Phương pháp, thiết bị khảo sát và phòng thí nghiệm được sử dụng;
- + Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về KSXD áp dụng;
- + Tổ chức thực hiện và biện pháp kiểm soát chất lượng của NTKS xây dựng;
- + Tiến độ thực hiện;
- + Biện pháp bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình xây dựng khác trong khu vực khảo sát; biện pháp bảo vệ môi

trường, giữ gìn cảnh quan trong khu vực khảo sát và phục hồi hiện trường sau khi kết thúc khảo sát.

b) Trách nhiệm của NTKS

- Tiếp nhận NVKS đã được phê duyệt từ ĐVQLDA làm cơ sở lập PAKS.
- Tổ chức lập PAKS xây dựng phù hợp với NVKS, hợp đồng đã ký và các quy định hiện hành.
- Giao nộp cho ĐVQLDA theo đúng chất lượng, số lượng và thời gian quy định trong hợp đồng.
- Lập lại PAKS nếu chất lượng của PAKS sau kiểm tra không đạt yêu cầu.

2. Thực hiện khảo sát

a) Nhà thầu khảo sát có trách nhiệm huy động thiết bị, máy móc, bố trí đủ người có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp để thực hiện khảo sát theo quy định của hợp đồng xây dựng; cử người có đủ điều kiện năng lực để làm chủ nhiệm khảo sát và tổ chức thực hiện biện pháp kiểm soát chất lượng quy định tại PAKS xây dựng.

b) Thực hiện giám sát nội bộ.

c) Tuân thủ tuyệt đối các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn khảo sát trong PAKS đã được phê duyệt.

d) Báo cáo ĐVQLDA, GSKS các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện công tác khảo sát.

e) Thực hiện lại toàn bộ các công việc khảo sát do lỗi của NTKS bằng kinh phí của NTKS.

f) Trong quá trình khảo sát, thu thập và phân tích số liệu nếu nhận thấy cần thiết phải hiệu chỉnh/bổ sung một số nội dung trong PAKS đã được phê duyệt để phù hợp với điều kiện thực tế mà vẫn đáp ứng được yêu cầu của NVKS đề ra thì nhà thầu khảo sát phải đề xuất, giải trình đối với những sự thay đổi đó bằng văn bản gửi ĐVQLDA xem xét và chỉ được thực hiện sau khi có văn bản chấp thuận của ĐVQLDA. Những văn bản này được xem như một phần không thể tách rời của PAKS đã được phê duyệt.

g) Viết nhật ký khảo sát theo [QT.DAPP.CBDA.05-BM.04](#). (Quyết định 1100/QĐ-EVN ngày 25/7/2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam)

3. Lập BCKQKS

a) Sau khi có kết quả tác khảo sát ngoài hiện trường, NTKS tiến hành lập BCKQKS. Nội dung của BCKQKS tuân thủ theo Chương 3. Mục 1, Nghị định số

175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024, Quyết định số 4894/QĐ-EVNHANOI ngày 31/05/2025 của EVNHANOI.

b) NTKS hoàn thành công tác lập và giao nộp BCKQKS cho ĐVQLDA theo các mốc tiến độ được quy định trong hợp đồng đã ký kết. Lập phiếu giao nhận hồ sơ, phiếu giao nhận hồ sơ thể hiện số lượng, thành phần hồ sơ và thời điểm giao nhận.

c) Bảo vệ, giải trình thực hiện sản phẩm trước ĐVQLDA và các cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

d) NTKS chịu trách nhiệm về chất lượng BCKQKS do mình thực hiện.

e) NTKS chịu trách nhiệm xuất bản lại BCKQKS nếu báo cáo không đạt yêu cầu.

Khối lượng khảo sát dự kiến

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng
I	Dự án: Nâng cao năng lực lưới điện hạ thế ngầm phường Xuân Tảo, Cổ Nhuế 1 (theo địa dư hành chính cũ) năm 2026		
	Phân đường trục hạ thế 0,4kV		
1	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử. Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m, cấp địa hình IV	ha	0,972
2	Số hóa bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m - loại khó khăn 4	ha	0,972
3	Đo vẽ mặt cắt dọc ở trên cạn. Cấp địa hình IV	100m	8,1
4	Đo vẽ mặt cắt ngang ở trên cạn. Cấp địa hình IV	100m	0,18
5	Điều tra, thu thập số liệu các công trình ngầm, nổi dọc theo tuyến cáp (Ngoài hiện trường)	công	1
II	Dự án: Cải tạo các trạm biến áp trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm (theo địa dư hành chính cũ) năm 2026 đợt 2		
	Phân đường trục hạ thế 0,4kV		
1	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử. Bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m, cấp địa hình IV	ha	0,3408

2	Số hóa bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m - loại khó khăn 4	ha	0,3408
3	Đo vẽ mặt cắt dọc ở trên cạn. Cấp địa hình IV	100m	2,8425
4	Đo vẽ mặt cắt ngang ở trên cạn. Cấp địa hình IV	100m	0,18
5	Điều tra, thu thập số liệu các công trình ngầm, nổi dọc theo tuyến cáp (Ngoài hiện trường)	công	1

4. Lập Nhiệm vụ thiết kế

- Đơn vị tư vấn lập BCKTKT có trách nhiệm lập nhiệm vụ thiết kế (kể cả phương án tuyến nếu cần) để phục vụ lập BCKTKT.

- Đơn vị tư vấn thiết kế chịu trách nhiệm lập hồ sơ trình cơ quan quản lý để thỏa thuận về quy hoạch kiến trúc, hướng tuyến, vị trí các công trình điện trên địa bàn quản lý.

- Chủ đầu tư phê duyệt NVTK làm cơ sở triển khai lập BCKTKT, trường hợp cần thiết, phải tổ chức kiểm tra hiện trường phương án tuyến do NTKK lập để đánh giá sự phù hợp với thực tế trước khi quyết định lựa chọn.

- Nhiệm vụ thiết kế xây dựng phải phù hợp với chủ trương đầu tư và là căn cứ để lập dự án đầu tư xây dựng, lập thiết kế xây dựng. Chủ đầu tư có thể thuê tổ chức tư vấn, chuyên gia góp ý hoặc thẩm tra nhiệm vụ thiết kế khi cần thiết.

- Nội dung chính của nhiệm vụ thiết kế xây dựng bao gồm:

- + Các căn cứ để lập nhiệm vụ thiết kế xây dựng;
- + Mục tiêu xây dựng công trình;
- + Địa điểm xây dựng công trình;
- + Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và kiến trúc của công trình;
- + Các yêu cầu về quy mô và thời hạn sử dụng công trình, công năng sử dụng và các yêu cầu kỹ thuật khác đối với công trình.

- Nhiệm vụ thiết kế xây dựng được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế để đảm bảo hiệu quả dự án đầu tư xây dựng công trình.

5. Lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật

- NTKK lập BCKTKT theo nội dung hợp đồng đã ký kết và nhiệm vụ thiết kế, nhiệm vụ khảo sát đã được CĐT phê duyệt.

- Thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế công nghệ (nếu có) và TMĐT (bao gồm DTXD công trình và CPBT).

- Các nội dung khác của BCKTKT gồm thuyết minh về sự cần thiết đầu tư, mục tiêu xây dựng, địa điểm xây dựng, diện tích sử dụng đất, quy mô, công suất, cấp công trình, giải pháp thi công xây dựng, an toàn xây dựng, phương án giải phóng mặt bằng xây dựng và bảo vệ môi trường, bố trí kinh phí thực hiện, thời gian xây dựng, hiệu quả đầu tư xây dựng công trình.

Thành phần và quy cách của TKBVTC thuộc BCKTKT (tham chiếu Điều 40 NĐ 175/2024/NĐ-CP)

- Thành phần: thuyết minh thiết kế, bản tính, các bản vẽ thiết kế, các tài liệu khảo sát xây dựng liên quan, dự toán xây dựng công trình, chỉ dẫn kỹ thuật và quy trình bảo trì công trình xây dựng (nếu có).

- Quy cách:

+ Bản vẽ thiết kế xây dựng phải có kích cỡ, tỷ lệ, khung tên được thể hiện theo các tiêu chuẩn áp dụng trong hoạt động xây dựng. Trong khung tên từng bản vẽ phải có tên, chữ ký của người trực tiếp thiết kế, người kiểm tra thiết kế, chủ trì thiết kế, chủ nhiệm thiết kế. Người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thiết kế xây dựng phải xác nhận vào hồ sơ và đóng dấu của nhà thầu thiết kế xây dựng trong trường hợp nhà thầu thiết kế xây dựng là tổ chức.

+ Các bản thuyết minh, bản vẽ thiết kế xây dựng, tổng mức đầu tư phải được đóng thành tập hồ sơ theo khuôn khổ thống nhất, được lập danh mục, đánh số, ký hiệu để tra cứu và bảo quản lâu dài.

6. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV (60 ngày, kể từ khi hợp đồng được ký).

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo theo yêu cầu cụ thể của Chủ đầu tư và đơn vị cho vay vốn thực hiện Dự án.

Hồ sơ giao nộp bao gồm bản in trên giấy và bản mềm ghi trên USB để có thể đọc được trên máy vi tính bằng các phần mềm thông dụng (Microsoft Word, Excel, Autocad,...).

- Số lượng hồ sơ nhà thầu phải nộp:

Bước 1: 03 bộ để trình duyệt (kèm theo file dự toán)

Bước 2: 10 bộ (đã hiệu chỉnh theo nội dung của quyết định phê duyệt đính kèm được đóng dấu “Đã thẩm định”) và 01 USB chứa nội dung dự toán (MS Excel)

+ thuyết minh được duyệt (MS Word) của Thiết kế được duyệt + bản vẽ được phê duyệt (dạng file: *.dwg hoặc *.pdf).

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu được nêu cụ thể tại như trong Nội dung số 3 (Nhân sự chủ chốt) trong Bảng Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật của HSDT (Mục 2, Chương III).

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

Cử cán bộ phối hợp làm việc khi cần thiết và cung cấp những tài liệu sẵn có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.